

VINACAPITAL-VIBF

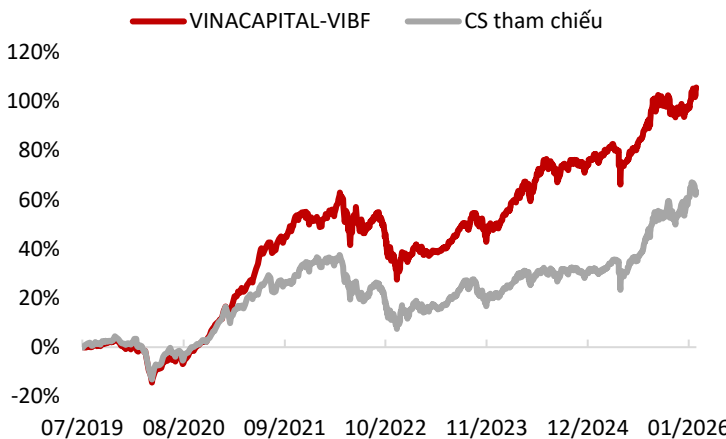
Chiến lược đầu tư

Mục tiêu của Quỹ là giúp nhà đầu tư tiếp cận được những cổ phiếu tiềm năng đồng thời đầu tư vào trái phiếu để giảm thiểu rủi ro biến động giá. Chiến lược phân bổ của Quỹ là 50:50.

Quỹ sẽ tập trung đầu tư vào danh mục các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, có thị phần lớn, năng lực quản trị tốt, tình hình tài chính vững mạnh và đang được định giá hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng trong tương lai của công ty.

Quỹ cũng sẽ đầu tư vào trái phiếu, giấy tờ có giá và các sản phẩm có thu nhập cố định khác được phát hành bởi những công ty uy tín, có lợi nhuận bền vững và khả năng đáp ứng nguồn vốn tốt, trong khi vẫn đáp ứng được tỷ suất sinh lời yêu cầu của nhà đầu tư.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VINACAPITAL-VIBF

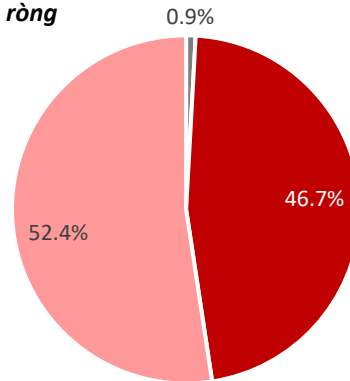
	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	1,470.1	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	20,562.3	
Lợi nhuận tháng 01/2026 (%)	3.9	1.5
Lợi nhuận từ đầu năm 2026 (%)	3.9	1.5
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	13.2	11.8
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	12.9	8.4
Lợi nhuận kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	11.6	7.7
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	105.6	63.4

*CSTC: Chỉ số tham chiếu (Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Tiền mặt ■ CD & Trái phiếu & Tiền gửi NH ■ Cổ phiếu

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	02/07/2019
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	Từ ngày 1 đến ngày 364: 2.0% Từ ngày 365 đến ngày 729: 1% Từ ngày 730 trở đi: 0%
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hằng ngày, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Bình quân của VN-Index và lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của Vietcombank

Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Chỉ số P/E 2026 (x)	9.8	13.6
Chỉ số P/B 2026 (x)	1.6	2.0
Chỉ số ROE 2026 (%)	18.0	15.7
Lợi suất cổ tức (%)	2.7	1.6
Số lượng chứng khoán	25	426

Chỉ số danh mục trái phiếu

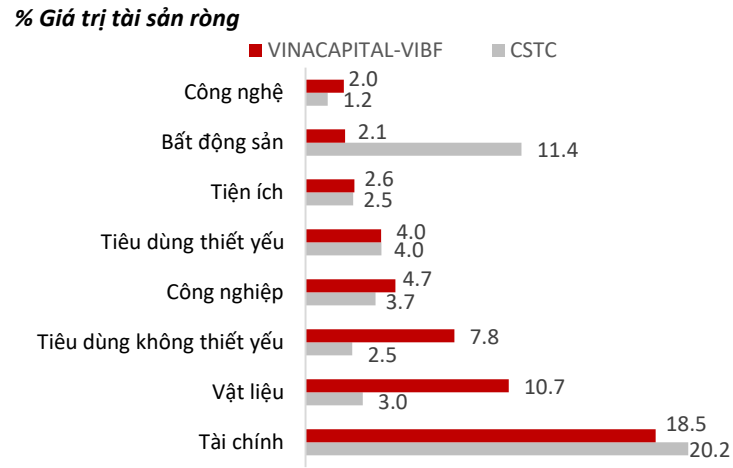
	VINACAPITAL-VIBF
Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	1.0
Lợi suất khi đáo hạn (%)	8.1

Chỉ số danh mục

	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Hệ số Sharpe (5 năm)	1.0	0.7

Nguồn: dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành



Danh mục đầu tư lớn

	Tên	Ngành	Tỷ trọng (%)
Cổ phiếu	MBB	Tài chính	6.2
	HPG	Vật liệu	4.1
	PNJ	Tiêu dùng không thiết yếu	4.0
	VCB	Tài chính	3.3
	CTG	Tài chính	3.0
Trái phiếu	MSN123010	Tiêu dùng thiết yếu	12.2
	HDC12502	Bất động sản	3.3
	VCK125005_280126	Tài chính	2.4

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp ghi nhận các tín hiệu khác nhau giữa các phân khúc. Ở thị trường phát hành riêng lẻ, Tập đoàn Khải Hoàn Land là đơn vị duy nhất phát hành trong tháng 1/2026, huy động 190 tỷ đồng với kỳ hạn 5 năm và lãi suất 13,5%/năm. Mức huy động này cải thiện nhẹ so với cùng kỳ năm trước khi không có đợt phát hành riêng lẻ nào được ghi nhận. Ngược lại, thị trường phát hành trái phiếu công chúng sôi động hơn, với BAF, F88 và VietinBank huy động tổng cộng 3.500 tỷ đồng. BAF và F88 phát hành với lãi suất 10,0%/năm, trong khi VietinBank phát hành với lãi suất thấp hơn ở mức 6,5%/năm.

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Đúng như kỳ vọng của chúng tôi, bước sang năm 2026, thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam ghi nhận tăng trưởng tích cực và đồng đều hơn giữa các nhóm cổ phiếu. Trong tháng 1/2026, chỉ số VN-Index tăng 2,5%. Dù mức tăng không quá cao, thị trường được đánh giá là tương đối lành mạnh với sự lan tỏa rộng hơn. Cụ thể, 51% số cổ phiếu trong danh mục theo dõi của chúng tôi (138 cổ phiếu) có mức tăng vượt trội so với VN-Index. Điều này cho thấy sự cải thiện rõ rệt so với năm 2025, khi chỉ 17% số cổ phiếu vượt trội hơn chỉ số do VN-Index bị kéo lên bởi một số nhóm cổ phiếu đơn lẻ.

Các cổ phiếu đóng góp lớn vào mức tăng của chỉ số trong tháng 1 chủ yếu thuộc nhóm doanh nghiệp nhà nước (DNNN), bao gồm GAS (+61,6%), BID (+38,6%) và VCB (+22,6%). Động lực chính cho diễn biến tích cực này đến từ việc Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 6/1/2026. Nghị quyết nhấn mạnh vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trong ổn định kinh tế vĩ mô và duy trì các trụ cột chiến lược của nền kinh tế, bao gồm an ninh năng lượng, tài chính – ngân hàng và hạ tầng trọng yếu, đồng thời đặt trọng tâm vào việc nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các DNNN.

Các doanh nghiệp niêm yết đã đạt kết quả kinh doanh tốt hơn kỳ vọng vào quý 4 và trong cả năm 2025. (tiếp theo ở cột bên cạnh)

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2024	2.6%	4.3%	3.3%	-2.6%	4.8%	0.9%	0.0%	1.3%	0.8%	-0.5%	-0.3%	2.3%	17.9%
2025	0.1%	1.4%	-1.0%	-2.2%	2.7%	2.6%	3.1%	5.3%	-1.0%	-1.0%	-0.6%	1.2%	10.8%
2026	3.9%												3.9%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF (tt)

Trên sàn HOSE (tương ứng với các cổ phiếu thuộc VN-Index), lợi nhuận ròng của doanh nghiệp tăng lần lượt 44,2% trong quý 4 và 28,7% cho cả năm 2025 so với cùng kỳ năm trước. Đáng chú ý, tăng trưởng lợi nhuận năm 2025 mang tính lan tỏa cao: ngoại trừ ngành Chăm sóc sức khỏe không ghi nhận tăng trưởng, 11 nhóm ngành còn lại đều đạt mức tăng trưởng hai chữ số. Một số ngành có mức tăng trưởng nổi bật gồm: Tiêu dùng không thiết yếu (+65,6%), Chứng khoán (+68,4%), Công nghiệp (+36,2%), Tiện ích (+61,3%) và Bất động sản (+60%).

Kinh tế Việt Nam bước vào năm 2026 với kỳ vọng tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực. Do yếu tố mùa vụ (Tết Nguyên đán năm nay rơi vào tháng 2), các so sánh số liệu tháng 1 so với cùng kỳ cần được nhìn nhận thận trọng và nên chờ thêm dữ liệu tháng 2 để có đánh giá toàn diện hơn. Tuy vậy, xu hướng tăng trưởng cao nối tiếp từ năm 2025 là khá rõ nét.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong tháng 1 tăng 9,3% so với cùng kỳ (tương đương mức tăng của tháng cao điểm Tết năm trước); nếu loại trừ yếu tố giá, mức tăng đạt 6,3%. Về đầu tư, giải ngân vốn FDI đạt 1,7 tỷ USD, tăng 11% so với cùng kỳ và là mức cao nhất trong vòng 5 năm. Áp lực tỷ giá cũng hạ nhiệt khi tỷ giá USD/VND giảm 1,6% so với cuối năm 2025, được hỗ trợ bởi dòng kiều hối và sự suy yếu của đồng USD trên thị trường quốc tế. Mặt bằng lãi suất nhìn chung nhích tăng nhẹ do nhu cầu tín dụng và yếu tố mùa vụ. Mặc dù lãi suất liên ngân hàng tăng mạnh lên trên 10% vào đầu tháng 2, chúng tôi cho rằng Ngân hàng Nhà nước sẽ sớm có các biện pháp điều tiết phù hợp nhằm đưa lãi suất liên ngân hàng trở lại trạng thái ổn định.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Trong tháng 1, giá trị tài sản ròng (NAV) trên mỗi chứng chỉ quỹ của VinaCapital-VIBF tăng 3,9%, vượt trội so với mức tăng 1,5% của chỉ số tham chiếu. Kết quả tích cực này chủ yếu đến từ sự dịch chuyển dòng tiền vào những cổ phiếu chất lượng nhưng bị định giá thấp trong năm trước, đặc biệt ở các nhóm ngành tiêu dùng không thiết yếu (+17,2%), tiêu dùng thiết yếu (+7,6%) và tài chính (+7,4%). Đồng thời, việc quỹ chỉ nắm giữ có chọn lọc một vài cổ phiếu bất động sản giúp tránh được tác động tiêu cực từ xu hướng điều chỉnh của toàn ngành.

Nhóm tiêu dùng – hiện là nhóm ngành lớn thứ hai trong danh mục quỹ – tiếp tục thể hiện báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 vượt kỳ vọng thị trường. MWG tăng 4,9% trong tháng 1, được hậu thuẫn bởi mức tăng trưởng lợi nhuận sau thuế ấn tượng 89% trong năm 2025. Bước sang năm 2026, công ty kỳ vọng duy trì đà tăng trưởng với mục tiêu lợi nhuận tăng 30%, nhờ động lực đến từ hai mảng chủ lực là điện máy và bán lẻ thực phẩm. Đáng chú ý, MWG đang lên kế hoạch IPO chuỗi Điện Máy Xanh (DMX) – chiếm khoảng 80% lợi nhuận toàn công ty. Thương vụ IPO này được kỳ vọng sẽ mở khóa giá trị cho cổ đông, đồng thời mang lại tính minh bạch và cơ hội tiếp cận trực tiếp vào mảng kinh doanh cốt lõi của doanh nghiệp. MWG hiện đang giao dịch ở mức P/E 14,3 lần và P/B 3,3 lần.

PNJ cũng ghi nhận đóng góp tích cực, với mức tăng +20,6% trong tháng 1. Doanh nghiệp báo cáo doanh thu đạt 35.000 tỷ đồng (-8% YoY) và lợi nhuận sau thuế đạt 2.800 tỷ đồng (+34% YoY) – vượt xa dự báo của thị trường. Biên lợi nhuận cải thiện chủ yếu nhờ chuyển dịch cơ cấu sản phẩm sang mảng bán lẻ trang sức, vốn có biên lợi nhuận cao hơn đáng kể so với hoạt động kinh doanh vàng miếng truyền thống. Với triển vọng tăng trưởng hai chữ số về doanh thu và lợi nhuận trong năm 2026, PNJ tiếp tục là một trong những khoản đầu tư có yêu thích của quỹ xét trên tiềm năng tăng trưởng và định giá cổ phiếu. PNJ hiện đang giao dịch ở mức P/E 12,8 lần và P/B 2,7 lần.

Chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm tích cực đối với TTCK Việt Nam trong thời gian tới. Chính phủ đang tập trung triển khai các chính sách thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư – kinh doanh, cũng như điều hành chính sách tài khóa và tiền tệ theo hướng phối hợp, đồng bộ nhằm hỗ trợ sản xuất và đầu tư. Tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 8/1/2026, Chính phủ đã giao chỉ tiêu và nhiệm vụ cụ thể cho các địa phương, bộ, ngành nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng GDP cả nước từ 10% trở lên trong năm 2026. Bên cạnh đó, việc các doanh nghiệp niêm yết ghi nhận kết quả kinh doanh vượt kỳ vọng trong quý 4/2025 và được dự báo tiếp tục duy trì tăng trưởng lợi nhuận tích cực trong năm 2026 sẽ là động lực quan trọng cho thị trường. Ngoài ra, câu chuyện nâng hạng thị trường chứng khoán dự kiến sẽ trở lại tâm điểm, với kỳ đánh giá cuối cùng của FTSE Russell vào tháng 3/2026 và khả năng nâng hạng chính thức có hiệu lực từ tháng 9/2026.